

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Cung cấp dịch vụ giặt ủi y trang năm 2025 và năm 2026.
- Tên dự toán: Cung cấp dịch vụ giặt ủi y trang năm 2025 và năm 2026.
- Địa điểm: Bệnh viện Từ Dũ,
284 Công Quỳnh, Phường Bến Thành, Tp Hồ Chí Minh.
- Chủ đầu tư: Bệnh viện Từ Dũ.
- Nguồn vốn: Nguồn thu sự nghiệp.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, trong nước qua mạng
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ
- Thời gian thực hiện: 24 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định
- Tùy chọn mua thêm: áp dụng (tối đa 30%)

2. Mục tiêu công việc

- Giặt ủi các loại đồ vải bao gồm: Đồ vải Khoa Gây mê hồi sức; Đồ vải các khoa phòng còn lại; Đồ vải bảo hộ nhân viên y tế; Đồ vải phòng Deluxe; Đồ vải Khoa sản H; Thảm giặt khoa phòng.

- Số lượng dự trữ 2 năm 2025 và năm 2026 chi tiết như sau:

STT	Tên danh mục	Đơn vị tính	Số lượng
1	Đồ vải Khoa Gây mê hồi sức	Kg	450.000
2	Đồ vải các khoa phòng còn lại	Kg	1.400.000
3	Đồ vải bảo hộ nhân viên y tế	Cái	5.000
4	Đồ vải phòng Deluxe	Kg	11.000
5	Đồ vải Khoa sản H	Kg	90.000
6	Thảm giặt khoa phòng	Kg	700

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1 Tiêu chuẩn chất lượng, Quản lý chất thải, môi trường:

a. Tiêu chuẩn chất lượng:

- Nhà thầu có chứng nhận ISO 9001: 2015 về lĩnh vực giặt ủi còn hiệu lực.
- Nhà thầu có chứng nhận ISO 14001:2015 về lĩnh vực giặt ủi còn hiệu lực.

b. Quản lý chất thải, môi trường: Nhà thầu cung cấp

- Giấy phép môi trường hoặc Giấy phép xả thải còn hiệu lực.
- Phiếu kiểm định nước thải đạt tiêu chuẩn xả thải theo quy định của pháp luật hiện hành còn hiệu lực.
- Hồ sơ chứng minh nhà thầu hoặc đơn vị thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại hoặc chất thải y tế còn hiệu lực.
- Báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2024 có xác nhận của cơ quan chức năng có thẩm quyền theo đúng thời gian quy định
- Đơn vị cung cấp dịch vụ phải đảm bảo công tác bảo vệ môi trường tuân theo quy định Thông tư 16/2018/TT-BHYT ngày 20/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

3.2 Quy trình thực hiện giặt ủi phải đáp ứng nội dung:

a. Khu vực giặt ủi:

Các khu vực phải có vách ngăn được phân chia rõ để đảm bảo thực hiện quy trình giặt ủi 1 chiều:

Khu tiếp nhận và phân loại đồ vải dơ → Khu giặt → Khu sấy → Khu ủi → Khu xếp
→ Khu sửa chữa đồ vải → Khu đóng gói và lưu trữ

b. Quy trình kỹ thuật & kiểm soát nhiễm khuẩn:

- Phải có trang bị bảo hộ cho nhân viên. Đặc biệt là nhân viên thực hiện tiếp nhận và phân loại đồ vải bẩn phải được trang bị đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân (Khẩu trang, găng tay, áo choàng, tạp dề, ủng, dung dịch vệ sinh tay...).

- Đảm bảo việc phân loại đúng đồ vải lây nhiễm (đồ vải có dính máu, dịch tiết, chất thải cơ thể) và đồ vải không lây nhiễm (không dính máu, dịch tiết, chất thải cơ thể) còn được gọi là đồ vải bẩn thông thường

- Đảm bảo các bước của quy trình giặt ủi tùy theo phân loại đồ vải lây nhiễm hay không lây nhiễm (đồ vải bẩn thông thường)

+ Đối với đồ vải lây nhiễm:

- Thực hiện đúng quy trình xử lý đồ vải lây nhiễm có ngâm ngập dung dịch khử khuẩn trước khi đưa vào chương trình giặt chính thức, cụ thể các bước như sau: Xả bẩn → Ngâm hóa chất khử khuẩn 30 phút trước khi giặt → Giặt bằng hóa chất hợp pháp, đúng nồng độ → Sấy → Ủ → Gấp → Đóng gói.

+ Đối với đồ vải không lây nhiễm hay còn được gọi là đồ vải bẩn thông thường

- Thực hiện đúng quy trình với các bước như sau: Xả bẩn → Giặt bằng hóa chất hợp pháp, đúng nồng độ → Sấy → Ủ → Gấp → Đóng gói.

- Thực hiện phân chia máy giặt theo từng nhóm đồ vải khác nhau của Bệnh viện: máy giặt cho đồ vải lây nhiễm riêng (có dán nhãn phân biệt) và máy giặt đồ vải không lây nhiễm riêng. Đồ vải lây nhiễm phải sử dụng máy giặt 2 cửa tuân theo quy định một chiều về kiểm soát nhiễm khuẩn.

- Có quy trình giám sát thường xuyên hóa chất sử dụng, chất lượng nước giặt, bề mặt các trang thiết bị giặt ủi, phương tiện vận chuyển.

- Có lịch thực hiện vệ sinh hàng ngày, khử khuẩn nhà giặt, máy giặt và các thiết bị phục vụ việc giặt ủi định kỳ.

- Hóa chất có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng theo quy định của Bộ Y Tế (ví dụ: của Cục Quản lý môi trường Y tế, Bộ Y tế).

- Sử dụng hóa chất khử khuẩn đồ vải lây nhiễm có chứa thành phần Hydrogen peroxide (được cơ quan có chức năng và thẩm quyền kiểm định tính năng diệt/khử khuẩn).

- Không sử dụng hóa chất giặt có chứa chlorine như: Javel, Chloramin... hoặc tương đương hoặc các hóa chất khác không rõ nguồn gốc có thể làm cho vải bị ố, mục.

c. Chất lượng giặt ủi:

- Đồ vải sau khi giặt xong có màu trắng tự nhiên (đối với đồ vải trắng), hoặc có màu đồng nhất (đối với đồ vải màu), không dính vết bẩn, không ngả vàng, không loang ố màu.

- Đúng hàng hóa y trang của bệnh viện.

- Có mùi thơm nhẹ, không có mùi tanh,

- Không có bụi vải bám, không mục vải sau khi đưa qua nhiệt độ hấp diệt khuẩn - xác định do hóa chất giặt, tẩy hoặc do sai quy trình gây ảnh hưởng chất lượng vải (phải đền theo số lượng đã bị hư hỏng dựa trên các điều kiện trong hợp đồng ký kết),

- 100% đồ vải y trang đều được ủi, đều được sấy khô, xếp phẳng, ngay ngắn và đóng gói theo yêu cầu.

- Nếu đồ giặt không sạch, không đạt yêu cầu chất lượng, bệnh viện sẽ trả lại để giặt lại, chi phí giặt lại do đơn vị cung cấp dịch vụ tự chịu.

- Việc thanh toán dựa theo số lượng hàng sạch được giao đáp ứng yêu cầu chất lượng và có sự xác nhận của hai bên.
- Trường hợp đồ vải bị rách, đứt nút, sứt chỉ các đường may trong quá trình giặt đơn vị cung cấp dịch vụ có trách nhiệm khôi phục lại theo đúng yêu cầu của bệnh viện: loại vải, loại chỉ, đường may, kỹ thuật may... (khâu dây lại cùng màu nếu mất dây, nút cùng màu, cùng kích cỡ nếu mất nút), phải đảm bảo hoàn thiện trước khi giao. Trường hợp khi giao hàng, Khoa Phòng sử dụng mới phát hiện thì đơn vị cung cấp phải khắc phục ngay sau đó và giao trả trong vòng 02 ngày.
- Hàng dơ đã xử lý nhiều lần nhưng không sạch, hàng loang màu, mục nhiều nhà thầu phải đóng gói gửi về cho chủ đầu tư trong vòng 3 ngày (không tính tiền).
- Định kỳ mỗi 06 tháng thực hiện 01 lần xét nghiệm vi sinh các loại đồ vải, nước sử dụng cho dịch vụ giặt ủi tại Cơ quan có chức năng và thẩm quyền theo quy định. Chi phí xét nghiệm do đơn vị cung cấp dịch vụ chịu.

d. Quy cách đóng gói đồ vải sạch:

Đóng gói theo yêu cầu của Bệnh viện: tất cả các loại đồ vải y trang sạch (sau xử lý) đạt yêu cầu, được xếp theo đúng quy cách của Bệnh viện, phân loại theo kích cỡ, được đóng gói trong bao nilon trắng, sạch, bền (độ dày tương ứng trọng lượng hàng chứa bên trong) đảm bảo không bị rách bao bì gây ảnh hưởng đến chất lượng hàng giặt. Đồng thời bên ngoài có treo thẻ bài ghi trọng lượng, tên hàng, số lượng, KCS...

Tên loại đồ vải giặt ủi	Số lượng (cái)/bó	Số lượng (bó)/bao PE
Áo bệnh nhân	20	06
Áo choàng mổ	05	10
Đầu bầu dài lụa xanh	20	02
Áo em	20	10
Áo xanh (bộ mổ ngắn)	20	06
Bọc nệm	20	06
Bao bàn	20	05
Drap giường	10	04
Khăn lông	05	06
Quần mổ ngắn	20	08
Mền chỉ dày	05	06
Mền em bé	10	05
Nắp nôi các loại	05	06
Săn vải	40	03
Săn lỗ lớn	05	20
Săn lỗ trung	10	20
Váy bệnh nhân	20	06
Đầm bầu dài (K.Lâm sàng)	20	02
Áo ngắn bệnh nhân	20	06
Khăn tắm bé	05	06
Khăn cuộn em bé	20	03
Khăn 7 tắt xanh dương	10	05
Khăn cotton 50x100	10	04
Khăn xanh ngọc	10	04

Đối với hàng hóa của các Khoa dịch vụ được giặt và đóng gói riêng (Khoa Tạo hình Thẩm mỹ, Deluxe Khoa Sản N1, Sản H)

Đồ vải sau khi xử lý được che chắn, hạn chế va chạm, có khu vực riêng biệt và không để dưới nền đất. Bệnh viện sẽ tham quan thực tế.

3.3 Giao nhận hàng (Thời gian, Địa điểm, Phương tiện):

Thực hiện giao nhận hàng ngày, kể cả thứ 7, Chủ nhật, Lễ, Tết trong vòng 24 tháng kể từ ngày ký kết hợp đồng.

a. Giao hàng dơ: Hàng ngày (kể cả thứ 7, CN, Lễ, Tết)

- Thực hiện việc nhận đồ vải dơ mỗi ngày (đếm theo cái) do các Khoa, Phòng giao theo từng đợt theo yêu cầu của Bệnh viện. Khi nhận đồ vải dơ cần chú ý thu gom những hàng nhỏ, giặt riêng máy có công suất nhỏ. Đồng thời phải thực hiện loại bỏ các đồ dùng, vật dụng khác (bút bi, bông, gạc v.v) lẫn trong đồ vải.

- Khi bệnh viện còn đồ vải dơ thì phải thực hiện tiếp nhận bổ sung theo yêu cầu của bệnh viện.

- Trước khi vận chuyển đồ vải dơ về xưởng giặt, đơn vị cung cấp dịch vụ phải có trách nhiệm phun xịt khử khuẩn để đảm bảo an toàn trong suốt quá trình vận chuyển.

- Thời gian giao nhận hàng dơ dự kiến, có thể thay đổi theo yêu cầu thực tế tại bệnh viện.

STT	Danh mục dịch vụ	Tên khoa	Thời gian	Địa điểm
1	Đồ vải Khoa Gây mê hồi sức	Buồng Phẫu thuật-Khoa Gây mê hồi sức Buồng Hồi sức-Khoa Gây mê hồi sức	a) Ngày thường : Đợt 1 : 06 giờ - 07 giờ Đợt 2 : 12 giờ 30 phút -13 giờ Đợt 3 : 15 giờ 30 phút -16 giờ b) Ngày thứ 7, CN : Đợt 1 : 06 giờ - 07 giờ Đợt 2 : 13 giờ 30 phút -14 giờ Các Lễ, Tết : theo lịch của khoa/ phòng	Tầng trệt gần nhà đại thể
2	Đồ vải các khoa phòng còn lại	Khoa Ung bướu phụ khoa Khoa Phục hồi chức năng Khoa Hậu phẫu Khoa Kế hoạch gia đình Khoa sản N2 Khoa Cấp cứu Chống độc Khoa Chẩn đoán Hình ảnh Khoa Chăm sóc Trước sinh Khoa sản N1 Đơn vị Khám Phụ sản N-Khoa Khám Phụ khoa Đơn vị Khám Phụ khoa-Khoa Khám Phụ khoa Khoa Sản M Khoa Sản A Khoa Phụ Khoa Sơ sinh	06 giờ 30 phút 06 giờ 30 phút 06 giờ 30 phút 06 giờ 30 phút - 08 giờ 00 phút 06 giờ 45 phút - 07 giờ 30 phút 07 giờ 00 phút 07 giờ 00 phút - 07 giờ 30 phút 07 giờ 30 phút 07 giờ 30 phút 07 giờ 30 phút - 08 giờ 00 phút 07 giờ 30 phút - 08 giờ 00 phút 08 giờ 00 phút 08 giờ 15 phút 08 giờ 30 phút 08 giờ 30 phút	Tầng trệt gần nhà đại thể

STT	Danh mục dịch vụ	Tên khoa	Thời gian	Địa điểm
		Khoa Nội Soi	08 giờ 30 phút - 10 giờ 30 phút	
		Khoa Hiếm muộn	09 giờ 00 phút	
		Khoa Giải phẫu bệnh	10 giờ 00 phút	
		Khoa sinh	09 giờ 30 phút	
		Khoa sinh	13 giờ 30 phút	
		Khoa Tạo hình Thẩm mỹ	15 giờ 00 phút	
3	Đồ vải bảo hộ nhân viên y tế	Xét nghiệm Xét nghiệm di truyền y học Giải phẫu bệnh	Trước 14 giờ 00 phút thứ 3 và thứ 6 hàng tuần	Tầng trệt gần nhà đại thể
4	Đồ vải phòng Deluxe	Khoa Sản N1 – lầu 7	Trước 09 giờ hàng ngày	Tầng trệt gần nhà đại thể
5	Đồ vải Khoa sản H	Khoa sản H	09 giờ 00 phút	Tầng trệt gần nhà đại thể
6	Thảm, giẻ khoa phòng	Phòng HCQT, khoa Dược	Trước 09 giờ hàng ngày	Tầng trệt gần nhà đại thể

b. Giao hàng sạch:

- Giao đồ vải sạch hàng ngày từng đợt theo yêu cầu của Bệnh viện, đơn vị tính theo kg hàng sạch và trên cơ sở đếm số lượng cái của từng mặt hàng để làm căn cứ tính tỷ lệ thừa thiếu giữa nhận đồ vải dơ và giao đồ vải sạch (Kiểm cái các loại đồ vải để tính hàng tồn và bồi thường khi số lượng bị thất thoát của từng loại đồ vải).

- Đảm bảo số lượng hàng sạch của từng loại mặt hàng giao mỗi ngày cho bệnh viện đạt $\geq 95\%$ (số lượng hàng giao trong ngày = số lượng hàng dơ đã nhận + trả đủ số lượng hàng thiếu của ngày hôm trước) và 5% còn lại phải trả cho bệnh viện trong vòng 48 giờ (kể cả hàng rách, nát vụn).

- Khi Bệnh viện thiếu đồ vải sạch, nhà thầu phải bổ sung thêm đợt giao hàng theo yêu cầu của Bệnh viện trong vòng 05 giờ kể từ khi nhận đồ vải dơ nhằm đáp ứng công tác phục vụ người bệnh. Đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng đồ vải của bệnh viện để phục vụ người bệnh.

- Thời gian giao đồ vải sạch dự kiến, có thể thay đổi theo yêu cầu thực tế tại bệnh viện)

STT	Danh mục dịch vụ	Tên khoa	Thời gian	Địa điểm
1	Đồ vải Khoa Gây mê hồi sức	Buồng Phẫu thuật-Khoa Gây mê hồi sức Buồng Hồi sức-Khoa Gây mê hồi sức	02 đợt: 07 giờ và 14 giờ	Kho Y trang – Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn và bộ phận đóng gói đồ vải phẫu thuật
2	Đồ vải các khoa phòng còn lại	Khoa Ung bướu phụ khoa	07 giờ hàng ngày	Kho Y trang – Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
		Khoa Phục hồi chức năng		
		Khoa Hậu phẫu		
		Khoa Kế hoạch gia đình		
		Khoa sản N2		
		Khoa Cấp cứu Chống độc		
		Khoa Chẩn đoán Hình ảnh		
		Khoa Chăm sóc Trước sinh		
		Khoa sản N1		
		Đơn vị Khám Phụ sản N-Khoa Khám Phụ khoa		
		Đơn vị Khám Phụ khoa-Khoa Khám Phụ khoa		
		Khoa Sản M		
		Khoa Sản A		
		Khoa Phụ		
		Khoa Sơ sinh		
		Khoa Nội Soi		
		Khoa Hiếm muộn		
Khoa Giải phẫu bệnh				
Khoa sanh				
Khoa sanh				
Khoa Tạo hình Thẩm mỹ				
3	Đồ vải bảo hộ nhân viên y tế	Xét nghiệm	10 giờ 00 phút thứ 2 và thứ 5 hàng tuần	Tại khoa
		Xét nghiệm di truyền y học		
		Giải phẫu bệnh		
4	Đồ vải phòng Deluxe	Khoa Sản N1 – lầu 7	09 giờ hàng ngày	Tại khoa
5	Đồ vải Khoa sản H	Khoa sản H	09 giờ hàng ngày	Kho Y trang – Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
6	Thảm, giẻ khoa phòng	Phòng HCQT, khoa Dược	09 giờ hàng ngày	Tại Khoa/Phòng

c. Phương tiện giao nhận:

- Đồ vải phải được che đậy kín.
- Nhà thầu phải có 2 loại xe chuyên dùng riêng biệt để vận chuyển đồ dơ và đồ sạch, có dán nhãn rõ ràng để phân biệt, không được chuyên chở hàng dơ và hàng sạch chung một xe.
- Xe chuyển đồ vải phải: kín, bao bọc đồ vải phải được vệ sinh, khử khuẩn sau mỗi lần giao nhận.

(đính kèm quy trình khử khuẩn xe nêu rõ hóa chất sử dụng và bản cam kết thực hiện của nhà thầu)

3.4 Bồi thường hàng hóa:

- Đồ vải bị thất thoát hoặc mất thì đơn vị cung cấp dịch vụ có trách nhiệm bồi thường theo giá trị 100% hàng hóa mới.
- Hàng hóa bị rách nát, hư hỏng do vận hành hoặc do hóa chất, thì đơn vị cung cấp dịch vụ bồi thường theo tỷ lệ sau:
 - + Đồ vải sử dụng < 3 tháng: bồi thường đúng bằng nguyên giá
 - + Đồ vải sử dụng từ 3 tháng đến 6 tháng: bồi thường 70% nguyên giá
 - + Đồ vải sử dụng sau 6 tháng: bồi thường 50% nguyên giá

3.5 Yêu cầu khác:

Nhà thầu có cam kết với đầy đủ nội dung theo yêu cầu:

- Cam kết đảm bảo bố trí đủ nhân sự và đảm bảo thời gian làm việc được quy định tại Bộ Luật lao động còn hiệu lực, chịu mọi trách nhiệm liên quan đến việc quản lý lao động theo hợp đồng. Đảm bảo việc thay thế nhân sự trong vòng 02 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của bệnh viện.

- Cam kết nhân viên khi làm việc tại Bệnh viện có trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động và có tác phong làm việc chuyên nghiệp, đồng phục gọn gàng, có tinh thần hợp tác tốt, phải thực hiện theo đúng quy định, nội quy của Bệnh viện, có thái độ lịch sự, hòa nhã, tôn trọng nhân viên Bệnh viện, thân nhân người bệnh và người bệnh.

- Cam kết thực hiện đúng yêu cầu của E-HSMT và E-HSDT. Nếu trong thời gian thực hiện hợp đồng mà nhà thầu vi phạm thì sẽ lập biên bản ghi nhận sự việc và làm cơ sở đánh giá cho những lần đấu thầu tiếp theo.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm: Không áp dụng.

Mục này quy định về quy trình kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, trình tự giao nộp sản phẩm (nếu có)... để phục vụ công tác thanh, quyết toán hợp đồng.